

Bản án số: 33 /2017/HSST
Ngày 23/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công P

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lang Văn H

2. Ông Lê Văn L

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Huyền A, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:

Bà Lô Thị G, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Thò Vả C: Tên gọi khác : Không; sinh năm 1970, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Pà K, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt ; trình độ văn hóa : Không học; dân tộc: Mông; con ông: Thò Xái T và bà Xông Ý T; có vợ: Già Y X; Con có 8 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2017. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Vả Bá L, sinh năm 1986; trú tại bản Huôi C, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/4/2017 Thò Vả C đi làm nương thì gặp một người đàn ông. Bị cáo đã mua với người đàn ông đó một gói nhựa thuốc phiện để sử dụng. Đến chiều tối bị cáo đưa gói ma túy ra sử dụng thì bị Công an huyện Q bắt quả tang, thu một gói chất dẻo màu nâu đen.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định trọng lượng gói chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Thò Vả C có trọng lượng 10 (Mười) gam.

Bản kết luận giám định số 447/KL- PC54(MT) ngày 14/4/2017 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Chất dẻo màu nâu đen thu của Thò Vả C gửi tới giám định là nhựa thuốc phiện, có trọng lượng 10 gam (Mười gam).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thò Vả C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 21 giờ 40 phút, ngày 12/4/2017 tại bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An Thò Vả Chống đang có hành vi cất dấu ma túy trong người thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo một gói nhựa thuốc phiện có trọng lượng 10 gam. Mục đích bị cáo cất dấu ma túy là để sử dụng.

Bản cáo trạng số 34/VKS- HS ngày 07/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh N truy tố bị cáo Thò Vả C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Toà án nhân dân huyện Q tuyên bố bị cáo Thò Vả C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 109/2015/QH13; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt:

Bị cáo Thò Vả C từ 12 đến 24 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- **Về nội dung vụ án:** Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 21 giờ 40 phút, ngày 12/4/2017 tại bản P, xã T, huyện Q, tỉnh N bị cáo Thò Vả C đang cất dấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu một gói nhựa thuốc phiện có trọng lượng 10 gam. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng Nghị quyết số 109/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng kể từ khi Luật công bố. Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 “Kể từ ngày 01/7/2016, các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 và các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để thi hành các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành”. Tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm. Nhựa thuốc phiện có khối lượng từ 1 gam đến dưới 500 gam”. Do vậy cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 109/2015/QH13; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Thò Vả C từ 12 đến 24 tháng tù. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

- **Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp,

điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về vật chứng:** Đối với 10 gam nhựa thuốc phiện. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 2,4 gam, còn lại 7,6 gam; đây là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- **Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Thò Vả C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 109/2015/QH13; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt Thò Vả C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/4/2017.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 7,6 (Bảy phẩy sáu) gam nhựa thuốc phiện thu giữ của bị cáo Thò Vả C

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 13/6/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Áp dụng Điều 98 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Buộc bị cáo Thò Vả C phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Thò Vả C có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh N trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- Chi cục THA DS huyện Q
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án

Nguyễn Công P